

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Số 171/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hưng Yên, ngày 13 tháng 07 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết TTHC và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC;

Căn cứ các Quyết định công bố của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 833/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016; số 838/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 01/TTr-SXD ngày 04/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

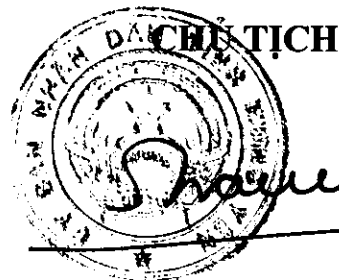
Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 56 thủ tục hành chính bao gồm: 06 TTHC mới ban hành; 43 TTHC được sửa đổi, bổ sung; 07 TTHC bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tư pháp hướng dẫn, theo dõi kiểm tra việc thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính tại các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc: Sở Xây dựng, Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /r/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố (Sao gửi UBND các xã, phường, thị trấn);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.



Nguyễn Văn Phóng

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH HƯNG YÊN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 13/10/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục TTHC mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh		
I. Lĩnh vực Quy hoạch - kiến trúc		
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh qui hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Cơ quan quản lý xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh
II. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng		
1	Cấp/ cấp lại/ bổ sung/ điều chỉnh nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	Sở Xây dựng
2	Đăng tải/ thay đổi, bổ sung thông tin năng lực của tổ chức (chỉ áp dụng cho tổ chức không thuộc đối tượng cấp chứng chỉ năng lực)	Sở Xây dựng
III. Lĩnh vực Nhà ở		
1	Thủ tục gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	UBND cấp tỉnh
2	Thủ tục thông báo nhà ở hình thành tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	Sở Xây dựng
B. Thủ tục hành chính cấp huyện		
I. Lĩnh vực Quy hoạch - kiến trúc		
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh qui hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	Cơ quan quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện

2. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
A.Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
I. Lĩnh vực Quy hoạch - kiến trúc			
1	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh qui hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	- Khoản 2 Điều 41 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Khoản 1 Điều 31, Điều 32,33 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị.	Cơ quan quản lý xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh
2	Cấp giấy phép qui hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quản lý	- Khoản 4 Điều 47 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Điều 33,34,35 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Khoản 5 Điều 71 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Điều 36,37,38,40 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị.	UBND cấp tỉnh
II. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng			
1	Thẩm định dự án/ dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ XD quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán XDCT	Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
2	Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật/ báo cáo kinh tế kỹ thuật điều chỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về QLDA ĐTXD; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ XD quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội	Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
		dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán XDCT.	
3	Thẩm định thiết kế ,dự toán xây dựng/ thiết kế dự toán xây dựng điều chỉnh.	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án ĐTXD; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán XDCT.	Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
4	Cấp/cấp lại (trường hợp CCHN hết hạn sử dụng)/ cấp chuyển đổi, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng.	Sở Xây dựng
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ hành nghề rách nát, thất lạc) đối với cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của CP về quản lý DA ĐTXD; - Thông tư số 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về năng lực của tổ chức, cá nhân tham gia HĐXD.	Sở Xây dựng
6	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của CP về quản lý DA ĐTXD; - Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ XD hướng dẫn về	Sở Xây dựng

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
		cấp giấy phép HĐXD và quản lý nhà thầu nước ngoài HĐXD tại Việt Nam.	
7	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của CP về quản lý DA ĐTXD; - Thông tư số 14/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép HĐXD và quản lý nhà thầu NN hoạt động xây dựng tại VN.	Sở Xây dựng
8	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp xây dựng mới (công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa; công trình tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình thuộc dự án và các công trình khác do UBND tỉnh phân cấp).	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng.	Sở Xây dựng
9	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo công trình.		
10	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp di dời công trình.		
11	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp công trình xây dựng có thời hạn.		
12	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép xây dựng.		

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
13	Thủ tục gia hạn Giấy phép xây dựng.		
14	Thủ tục cấp lại Giấy phép xây dựng.		
III. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng			
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc Sở Xây dựng	- Luật Xây dựng năm 2014; - Điều 32 của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.	Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành
IV. Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng			
1	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng	- Luật Giám định tư pháp năm 2012; - Điều 8 Thông tư số 04/2014/TT-BXD; - Điều 2 Nghị định số 62/2016/NĐ-CP (quy định này thay thế Điều 5 Thông tư số 04/2014/TT-BXD đã bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2016/TT-BXD).	UBND cấp tỉnh
2	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được UBND tỉnh cho phép hoạt động	- Luật Giám định tư pháp năm 2012; - Điều 9 Thông tư số 04/2014/TT-BXD; - Điều 2, Điều 3, Điều 4 Nghị định số 62/2016/NĐ-CP (quy định này thay thế Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 04/2014/TT-BXD đã bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2016/TT-BXD).	UBND cấp tỉnh
3	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do UBND cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố	- Luật Giám định tư pháp năm 2012; - Điều 9 Thông tư số 04/2014/TT-BXD; - Điều 2, Điều 3, Điều 4 Nghị định số 62/2016/NĐ-CP (quy định này thay thế Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số	UBND cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
	thông tin	04/2014/TT-BXD đã bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2016/TT-BXD).	
V. Lĩnh vực Nhà ở			
1	Chấp thuận chủ trương dự án đầu tư xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quy định tại Khoản 5 Điều 9 Nghị định 99/2015/NĐ-CP	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	UBND cấp tỉnh
2	Chấp thuận chủ trương dự án đầu tư xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quy định tại Khoản 6 Điều 9 Nghị định 99/2015/NĐ-CP	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	UBND cấp tỉnh
3	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định 99/2015/NĐ-CP	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
4	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh.	Thông tư số 20/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.	UBND cấp tỉnh
5	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý sử dụng nhà ở công vụ.	UBND cấp tỉnh
6	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
7	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
8	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày	Sở Xây dựng

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
	hữu nhà nước	20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	
9	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng
VI. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản			
1	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do UBND tỉnh quyết định việc đầu tư	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Điều 12 Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản.	Sở Xây dựng
2	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014; - Điều 15 Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản.	Sở Xây dựng
3	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản: - Do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng. - Do hết hạn (hoặc gần hết hạn).	- Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH 13 ngày 25/11/2014 - Điều 16 và Điều 17 Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản; việc thành lập và tổ chức hoạt động của sàn giao dịch bất động sản.	Sở Xây dựng

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
B.Thủ tục hành chính cấp huyện			
I. Lĩnh vực Quy hoạch - kiến trúc			
1	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh qui hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 3 Điều 41 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009. - Khoản 1 Điều 31 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. - Khoản 3 Điều 32, Khoản 3 Điều 34 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Điều 26,27 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây. 	Cơ quan quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện
2	Cấp giấy phép qui hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện quản lý	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản 4 Điều 47 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Điều 33,34, 35 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; - Khoản 5 Điều 71 Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009; - Điều 36, 37, 38, 40 Nghị định số 37/2010/NĐ- CP ngày 07/4/2010 của CP về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị. 	UBND cấp huyện
II. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng			
1	Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật/ Báo cáo kinh tế kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước).	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của CP về quản lý DA ĐTXD; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ XD quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán XDCT. 	Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Cơ quan thực hiện
2	Cấp GPXD (GPXD mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình, nhà ở riêng lẻ XD trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa bàn quản lý, trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp phép xây dựng của cấp trung ương, cấp tỉnh	- Luật Xây dựng năm 2014; - Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng.	UBND cấp huyện
3	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ		
4	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo.		
5	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đối với trường hợp di dời công trình.		
6	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng có thời hạn.		
7	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép xây dựng.		
8	Thủ tục gia hạn Giấy phép xây dựng.		
9	Thủ tục cấp lại Giấy phép xây dựng.		

3. Danh mục TTHC bị hủy bỏ, bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC(1)	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính(2)	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh				
I. Lĩnh vực Nhà ở				
1		Thủ tục chấp thuận bổ sung nội dung dự	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của	UBND tỉnh

		án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn không phải từ ngân sách nhà nước có số lượng nhà ở từ 500 đến dưới 2.500 căn	Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng	
2		Thủ tục điều chỉnh cơ cấu căn hộ nhà ở thương mại hoặc chuyển đổi mục đích sử dụng từ nhà ở thương mại sang nhà ở xã hội hoặc công trình dịch vụ	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng
3		Thủ tục lựa chọn chủ đầu tư phát triển nhà ở thương mại theo hình thức đấu thầu	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng
4		Thủ tục lựa chọn chủ đầu tư dự án phát triển nhà ở theo hình thức chỉ định đầu tư (trường hợp một khu đất chỉ có một nhà đầu tư đăng ký)	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng
5		Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức vốn từ 30 tỷ đồng trở lên (không tính tiền sử dụng đất)	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng	UBND tỉnh
6		Thủ tục xác nhận phân chia sản phẩm là nhà ở đối với trường hợp huy động vốn mà có thỏa thuận phân chia nhà ở theo Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng	Sở Xây dựng

		Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở.	
B. Thủ tục hành chính cấp huyện			
I. Lĩnh vực Nhà ở			
1		Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án khu nhà ở phục vụ tái định cư sử dụng vốn NSNN thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.	- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng UBND huyện, thành phố

Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Nội dung cụ thể và danh mục từng thủ tục hành chính, Sở Xây dựng tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm niêm yết công khai theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp./